

Số: *688<sup>a</sup>* /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày *28* tháng *02* năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các Sở Công Thương;
- Văn phòng Bộ (TH-CC);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Trần Quốc Khánh**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương**

| STT                                         | Số hồ sơ TTHC(1) | Tên thủ tục hành chính                                                                                                    | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi (2)                                                                                                     | Lĩnh vực          | Cơ quan thực hiện        |
|---------------------------------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------|
| <b>A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương</b> |                  |                                                                                                                           |                                                                                                                                              |                   |                          |
| 1.                                          | 1.003041         | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô                                                                   | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp nặng  | Cục Công nghiệp          |
| 2.                                          | 1.000646         | Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô                                                               | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp nặng  | Cục Công nghiệp          |
| 3.                                          | 2.001651         | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô                                                               | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp nặng  | Cục Công nghiệp          |
| 4.                                          | 1.003090         | Cấp giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô                                                                                   | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Xuất nhập khẩu    | Cục Xuất nhập khẩu       |
| 5.                                          | 2.001293         | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm do | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị                                 | An toàn thực phẩm | Vụ Khoa học và Công nghệ |

|    |          |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                |                       |                          |
|----|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------|
|    |          | Bộ Công Thương thực hiện                                                                                                                               | định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                                                                                                              |                       |                          |
| 6. | 2.001278 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | An toàn thực phẩm     | Vụ Khoa học và Công nghệ |
| 7. | 2.000117 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện                                      | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | An toàn thực phẩm     | Vụ Thị trường trong nước |
| 8. | 2.000115 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện                                  | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | An toàn thực phẩm     | Vụ Thị trường trong nước |
| 9. | 1.000981 | Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá                                                                                                            | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một                                                                                                                        | Công nghiệp tiêu dùng | Cục Công nghiệp          |



|     |          |                                                              |                                                                                                                                                                                                                |                       |                 |
|-----|----------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------|
|     |          |                                                              | số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                                                                                         |                       |                 |
| 10. | 1.000948 | Cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá              | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng | Cục Công nghiệp |
| 11. | 1.000911 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng | Cục Công nghiệp |
| 12. | 1.000832 | Cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá                     | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng | Cục Công nghiệp |
| 13. | 1.000779 | Cấp lại Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá                 | Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ                                                                                                                                             | Công nghiệp tiêu dùng | Cục Công nghiệp |



|     |          |                                                                             |                                                                                                                                              |                       |                          |
|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------|
|     |          |                                                                             | sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương  |                       |                          |
| 14. | 2.000218 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá                   | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng | Vụ Thị trường trong nước |
| 15. | 1.001338 | Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá                                   | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng | Vụ Thị trường trong nước |
| 16. | 1.001323 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá                  | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng | Vụ Thị trường trong nước |
| 17. | 2.000598 | Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá                               | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng | Vụ Thị trường trong nước |
| 18. | 1.004021 | Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định                                                                                             | Công nghiệp tiêu dùng | Cục Công nghiệp          |

|     |          |                                                                                              |                                                                                                                                              |                               |                          |
|-----|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------|
|     |          |                                                                                              | liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                                                  |                               |                          |
| 19. | 1.003992 | Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)              | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng         | Cục Công nghiệp          |
| 20. | 1.004007 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Công nghiệp tiêu dùng         | Cục Công nghiệp          |
| 21. | 1.003977 | Cấp Giấy phép phân phối rượu                                                                 | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Vụ Thị trường trong nước |
| 22. | 1.005376 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối rượu                                                | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Vụ Thị trường trong nước |
| 23. | 1.003101 | Cấp lại Giấy phép phân phối rượu                                                             | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh                                                   | Lưu thông hàng hóa trong nước | Vụ Thị trường trong nước |

|     |          |                                                             |                                                                                                                                              |          |              |
|-----|----------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--------------|
|     |          |                                                             | thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                                                                                            |          |              |
| 24. | 1.003820 | Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất bảng 1                      | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 25. | 1.003775 | Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất bảng 1                  | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 26. | 2.001585 | Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1           | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 27. | 1.003724 | Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, hóa chất bảng 3     | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 28. | 2.001722 | Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, hóa chất bảng 3 | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công        | Hóa chất | Cục Hóa chất |



|     |          |                                                                             |                                                                                                                                                                   |          |              |
|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--------------|
|     |          |                                                                             | Thương                                                                                                                                                            |          |              |
| 29. | 1.004031 | Cấp điều chỉnh Giấy<br>phép sản xuất hóa chất<br>Bảng 2, hóa chất<br>Bảng 3 | Nghị định<br>17/2020/NĐ-CP sửa<br>đổi một số Nghị định<br>liên quan đến điều<br>kiện đầu tư kinh doanh<br>thuộc phạm vi quản lý<br>nhà nước của Bộ Công<br>Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 30. | 1.004015 | Cấp Giấy phép sản<br>xuất hóa chất DOC,<br>DOC-PSF                          | Nghị định<br>17/2020/NĐ-CP sửa<br>đổi một số Nghị định<br>liên quan đến điều<br>kiện đầu tư kinh doanh<br>thuộc phạm vi quản lý<br>nhà nước của Bộ Công<br>Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 31. | 2.001689 | Cấp lại Giấy phép sản<br>xuất hóa chất DOC,<br>DOC-PSF                      | Nghị định<br>17/2020/NĐ-CP sửa<br>đổi một số Nghị định<br>liên quan đến điều<br>kiện đầu tư kinh doanh<br>thuộc phạm vi quản lý<br>nhà nước của Bộ Công<br>Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 32. | 1.003905 | Cấp điều chỉnh Giấy<br>phép sản xuất hóa chất<br>DOC, DOC-PSF               | Nghị định<br>17/2020/NĐ-CP sửa<br>đổi một số Nghị định<br>liên quan đến điều<br>kiện đầu tư kinh doanh<br>thuộc phạm vi quản lý<br>nhà nước của Bộ Công<br>Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 33. | 2.000431 | Cấp giấy phép Xuất<br>khẩu, nhập khẩu hóa<br>chất Bảng 1                    | Nghị định<br>17/2020/NĐ-CP sửa<br>đổi một số Nghị định<br>liên quan đến điều<br>kiện đầu tư kinh doanh<br>thuộc phạm vi quản lý<br>nhà nước của Bộ Công<br>Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 34. | 2.000257 | Cấp giấy phép Xuất                                                          | Nghị định                                                                                                                                                         | Hóa chất | Cục Hóa chất |

|     |          |                                                                                                     |                                                                                                                                              |          |              |
|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--------------|
|     |          | khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3                                                    | 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương           |          |              |
| 35. | 1.003980 | Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Công nghiệp             | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 36. | 1.003891 | Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp.        | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 37. | 2.001614 | Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp. | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 38. | 2.002093 | Cấp giấy phép kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp           | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Cục Hóa chất |
| 39. | 2.002094 | Cấp lại giấy phép kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh                                        | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định                                                                                             | Hóa chất | Cục Hóa chất |

|                                       |          |                                                                                                      |                                                                                                                                              |                   |                          |
|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------|
|                                       |          | doanh trong lĩnh vực công nghiệp                                                                     | liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                                                  |                   |                          |
| 40.                                   | 2.002095 | Cấp điều chỉnh giấy phép kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất          | Cục Hóa chất             |
| 41.                                   | 2.001424 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG                                | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Kinh doanh khí    | Vụ Thị trường trong nước |
| 42.                                   | 1.005184 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG                                | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Kinh doanh khí    | Vụ Thị trường trong nước |
| 43.                                   | 1.000706 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG                                | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Kinh doanh khí    | Vụ Thị trường trong nước |
| <b>B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b> |          |                                                                                                      |                                                                                                                                              |                   |                          |
| 44.                                   | 2.000591 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh                      | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều                                                                          | An toàn thực phẩm | Sở Công Thương           |



|     |          |                                                                                                                                 |                                                                                                                                              |                               |                |
|-----|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------|
|     |          | doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện                                                                                     | kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                                                                     |                               |                |
| 45. | 2.000535 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | An toàn thực phẩm             | Sở Công Thương |
| 46. | 2.000637 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá                                                                      | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 47. | 2.000640 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá                                                                  | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 48. | 2.000197 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá                                                     | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 49. | 2.000626 | Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá                                                                                      | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý                             | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |

|     |          |                                                             |                                                                                                                                              |                               |                |
|-----|----------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------|
|     |          |                                                             | nhà nước của Bộ Công Thương                                                                                                                  |                               |                |
| 50. | 2.000204 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 51. | 2.000622 | Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá              | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 52. | 2.000190 | Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá                    | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 53. | 2.000176 | Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá   | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 54. | 2.000167 | Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá                | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |

|     |          |                                                                                                 |                                                                                                                                              |                               |                |
|-----|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------|
| 55. | 2.001646 | Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)                           | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 56. | 2.001636 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)          | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 57. | 2.001630 | Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)                       | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 58. | 2.001624 | Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương                  | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 59. | 2.001619 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |
| 60. | 2.000636 | Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực                               | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa                                                                                                                  | Lưu thông hàng hóa trong nước | Sở Công Thương |

|     |          |                                                                                                                            |                                                                                                                                              |          |                |
|-----|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------|
|     |          | thuộc trung ương                                                                                                           | đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                             |          |                |
| 61. | 2.001547 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp            | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Sở Công Thương |
| 62. | 2.001175 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp        | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Sở Công Thương |
| 63. | 2.001172 | Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Sở Công Thương |
| 64. | 1.002758 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp          | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất | Sở Công Thương |
| 65. | 2.001161 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có                                           | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều                                                                          | Hóa chất | Sở Công Thương |



|                                       |          |                                                                                                                              |                                                                                                                                              |                               |                |
|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------|
|                                       |          | điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp                                                                                         | kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                                                                     |                               |                |
| 66.                                   | 2.000652 | Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Hóa chất                      | Sở Công Thương |
| 67.                                   | 2.000142 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG                                                          | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Kinh doanh khí                | Sở Công Thương |
| 68.                                   | 2.000166 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG                                                          | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Kinh doanh khí                | Sở Công Thương |
| 69.                                   | 2.000354 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG                                                          | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Kinh doanh khí                | Sở Công Thương |
| <b>C Thủ tục hành chính cấp huyện</b> |          |                                                                                                                              |                                                                                                                                              |                               |                |
| 70.                                   | 2.000633 | Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                                | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh                                                   | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Kinh tế  |

|     |          |                                                                                |                                                                                                                                              |                               |               |
|-----|----------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------|
|     |          |                                                                                | thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương                                                                                            |                               |               |
| 71. | 1.001279 | Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh              | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Kinh tế |
| 72. | 2.000629 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Kinh tế |
| 73. | 2.000620 | Cấp Giấy phép bán lẻ rượu                                                      | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Kinh tế |
| 74. | 2.000615 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu                                     | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Kinh tế |
| 75. | 2.001240 | Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu                                                  | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Kinh tế |

|     |          |                                                         |                                                                                                                                              |                               |                   |
|-----|----------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------|
|     |          |                                                         | Thương                                                                                                                                       |                               |                   |
| 76. | 2.000181 | Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                  | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Công Thương |
| 77. | 2.000162 | Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Công Thương |
| 78. | 2.000150 | Cấp lại giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá              | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Công Thương |

**2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của huyện:**

| STT | Số hồ sơ TTHC(1) | Tên thủ tục hành chính                                                                          | Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính (2)                                                                               | Lĩnh vực                      | Cơ quan thực hiện |
|-----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------|
| 1   | 2.001235         | Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Kinh tế     |
| 2   | 2.001231         | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện,             | Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh                                                   | Lưu thông hàng hóa trong nước | Phòng Kinh tế     |

|   |          |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                 |                                     |                  |
|---|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------|
|   |          | thị xã, thành phố<br>thuộc tỉnh                                                                                 | thuộc phạm vi quản lý<br>nhà nước của Bộ Công<br>Thương                                                                                                         |                                     |                  |
| 3 | 1.002956 | Cấp lại Giấy phép<br>bán rượu tiêu dùng<br>tại chỗ trên địa bàn<br>quận, huyện, thị xã,<br>thành phố thuộc tỉnh | Nghị định 17/2020/NĐ-<br>CP sửa đổi một số Nghị<br>định liên quan đến điều<br>kiện đầu tư kinh doanh<br>thuộc phạm vi quản lý<br>nhà nước của Bộ Công<br>Thương | Lưu thông<br>hàng hóa<br>trong nước | Phòng<br>Kinh tế |